

Số: 156/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 15 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1038/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị M, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 63 đường Kim Phụng, phường Hương Văn, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Phan Minh T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 159 đường Cao Văn Khánh, phường Hương An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 56, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/3/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị M và anh Phan Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị M và anh Phan Minh T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Chị Trần Thị M và anh Phan Minh T tự thỏa thuận, không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2.3. Nghĩa vụ về tài sản chung: Chị Trần Thị M và anh Phan Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị M và anh Phan Minh T thỏa thuận: Chị Trần Thị M phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp

theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001400 ngày 07/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Trả lại cho chị Trần Thị M số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TpHuế;
- Chi cục THADS TpHuế;
- UBND phường Hương An, TpHuế;
- (Đăng ký kết hôn ngày 28/02/2017)
- Dương sự;
- Lưu án văn Toà dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thanh L**